

Ma trận đề thi giữa kì 1 Công nghệ 8

Cấp độ Tên Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng
					Cấp độ thấp		Cấp độ cao		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1. Bản vẽ các khối hình học	Biết được khái niệm về BVKT Biết được vị trí của hình chiếu bằng trên BVKT.		Nhận dạng được các khối tròn xoay thường gặp. Hiểu được các hướng chiếu của một hình chiếu vuông góc lên mặt phẳng. Hiểu được thế nào là hình chiếu của vật thể		Vận dụng kiến thức về các hình chiếu vuông góc và vẽ được ba hình chiếu của một vật thể trên bản vẽ kỹ thuật.				
Số câu	2		4			1			7
Số điểm	1		2			3			6
Tỉ lệ %	10%		20%			30%			60%
2. Bản vẽ kỹ thuật	Biết được công dụng của mặt chiếu bằng trong bản vẽ nhà.		Hiểu được quy ước vẽ ren trục và ren lỗ		Trình bày được qui ước vẽ ren và phân loại được các đồ vật có ren trong, ren ngoài.				
Số câu	1		1	1					3
Số điểm	0.5		0.5	3					4
Tỉ lệ %	5%		5%	30%					40%
Tổng số	3		5	1		1			10

câu									
Tổng Số điểm	1.5		2.5	3		3		10	
Tỉ lệ %	15%		25%	30%		30%		100%	

Đề thi giữa kì 1 Công nghệ 8

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Điểm	Lời phê của giáo viên

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Hãy khoanh tròn câu đúng nhất mỗi câu 0.5 điểm

Câu 1: Khi quay hình tam giác vuông vòng quanh một cạnh góc vuông cố định ta được hình?

A. Hình hộp chữ nhật

B. Hình nón

C. Hình vuông

D. Hình lăng trụ

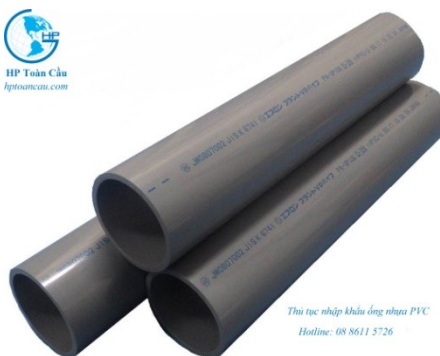
Câu 2: Vật thể sau đây có dạng hình gì?

A. Hình trụ

B. Hình chòm cầu

C. Hình nón

D. Hình cầu



Thi tục nhập khẩu ống nhựa PVC
Hotline: 08 8611 3726

Câu 3: Để diễn tả chính xác hình dạng của vật thể ta cần lần lượt chiếu vuông góc theo?

A. Hai hướng khác nhau

B. Bốn hướng khác nhau

C. Năm hướng khác nhau

D. Ba hướng khác nhau

Câu 4: Qui ước vẽ ren trục và ren lỗ cho nét đỉnh ren là.

A. Liên đậm và nét đứt

B. Liên đậm

C. Liên mảnh

D. Vẽ hờ 3/4 vòng

Câu 5: Trong bản vẽ kĩ thuật vị trí của hình chiếu bằng?

A. Nằm trên hình chiếu đứng

C. Nằm ngay phía dưới hình chiếu

cạnh

B. Ở dưới hình chiếu đứng
cạnh

D. Nằm ngay bên trái hình chiếu

Câu 6: Trong bản vẽ nhà, mặt bằng thể hiện?

A. Bên ngoài ngôi nhà

B. Mặt bên của ngôi nhà

C. Vị trí, kích thước các tường, vách, cửa đi, cửa sổ, các thiết bị đồ đạc....

D. Hình biểu diễn ba chiều của ngôi nhà

Câu 7: Bản vẽ kỹ thuật là trình bày các thông tin kỹ thuật dưới dạng

A. Chữ viết

B. Hình vẽ và các kí hiệu theo qui ước thống

nhất

C. Tiếng nói

D. Cử chỉ

Câu 8: Quan sát hình, em hãy cho biết A và A' là

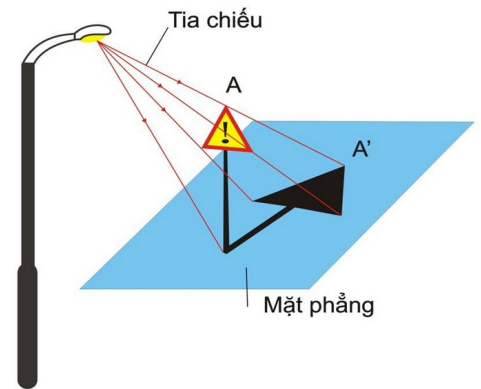
gì?

A. A là hình chiếu, A' là vật thể

B. A là vật thể, A' là hình chiếu

C. A là vật thể, A' là mặt phẳng

D. A và A' là tia chiếu



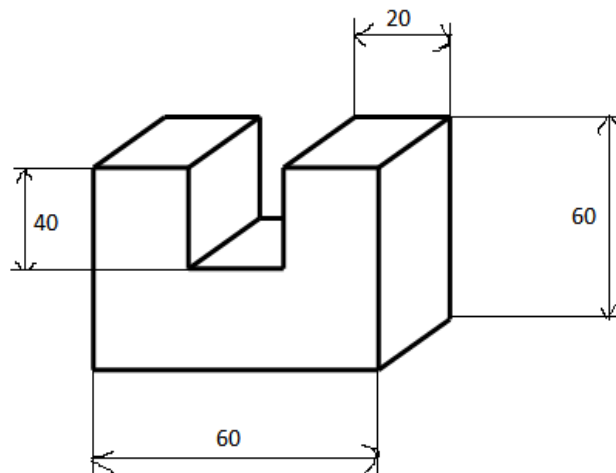
II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (3 điểm)

Em hãy trình bày qui ước vẽ ren (2 điểm)

Em hãy kể tên hai đồ vật có ren trong, hai đồ vật có ren ngoài? (1 điểm)

Câu 2: Hãy vẽ 3 hình chiếu vuông góc của vật thể sau đây (3 điểm)



**ĐÁP ÁN KIỂM
NĂM HỌC :
MÔN: CÔNG**

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

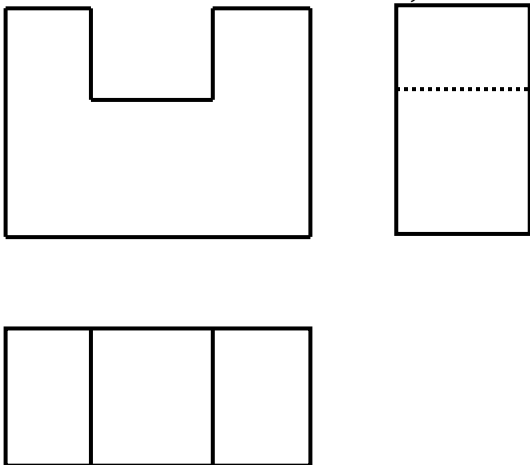
Khoanh tròn câu đúng nhất mỗi câu 0.5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
-----	---	---	---	---	---	---	---	---

**TRA GIỮA KÌ 1,
2021 – 2022
NGHỆ 8**

Đáp án	B	A	D	B	B	C	B	B
---------------	----------	----------	----------	----------	----------	----------	----------	----------

II. Phần tự luận (6 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	Qui ước vẽ ren: Ren nhìn thấy: Đường đỉnh ren và đường giới hạn ren vẽ bằng nét liền đậm. Đường chân ren vẽ bằng nét liền mảnh và vòng chân ren chỉ vẽ $\frac{3}{4}$ vòng tròn. Ren bị che khuất: Các đường đỉnh ren, đường chân ren và đường giới hạn ren đều vẽ bằng nét đứt. Ví dụ: Hai đồ vật có ren trong: đai ốc, côn lắp trên cụm trục xe đạp, nắp chai Hai đồ vật có ren ngoài: bu lông, đinh vít, trục xe, cổ chai	1 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm
Câu 2	Vẽ đúng vị trí của hình chiếu trên bản vẽ, mỗi hình vẽ đúng (1 đ) 	3 điểm
Tổng		6 điểm